

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT - NGA TRONG KHAI THÁC DẦU KHÍ Ở VÙNG BIỂN VIỆT NAM

TS. Nguyễn Mai Phương¹

Tóm tắt: Năm nay, tròn 70 năm thiết lập quan hệ Việt Nam – Liên Xô (sau này là Liên bang Nga). Đây là mối quan hệ hữu nghị, truyền thống, lâu đời và hai nước đã là đối tác chiến lược toàn diện trên nhiều lĩnh vực, trong đó có khai thác dầu khí. Có thể nói, sự phát triển của ngành dầu khí Việt Nam gắn liền với sự hợp tác của hai chính phủ Việt - Nga trong khai thác dầu khí. Sự hợp tác này có một quá trình lịch sử lâu dài trải qua các giai đoạn và việc hiện thực hóa ý tưởng, chủ trương bắt đầu từ đầu thập niên 80 của thế kỷ trước với sự ra đời của Xí nghiệp Liên doanh Việt - Xô (Vietsovetpetro). Hợp tác Việt – Nga trong khai thác dầu khí đã đem lại lợi ích thiết thực cho cả hai bên, riêng với Việt Nam thì đó là nhân tố quan trọng, góp phần không nhỏ vào việc phát triển kinh tế, khai thác tiềm năng kinh tế biển của đất nước.

Từ khóa: hợp tác Việt - Nga, khai thác dầu khí.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Lịch sử phát triển của ngành công nghiệp dầu khí Việt Nam đã gắn kết chặt chẽ với đất nước Xô viết, đất nước với những con người nông hậu, sẵn sàng hỗ trợ giúp đỡ cho Việt Nam trên nhiều lĩnh vực trong đó có khai thác dầu khí. Có thể nói, khởi đầu của việc hợp tác giữa hai quốc gia nói chung, hợp tác trong lĩnh vực dầu khí nói riêng gắn liền với người con vĩ đại của dân tộc Việt Nam - Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Năm 1923, khi còn là một người cộng sản trẻ tuổi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến nước Nga Xô viết trong 15 năm tiếp theo Người đã gắn bó

¹ Trường Đại học Ngoại thương.

với đất nước Liên Xô. Người đã học tập và thực hiện nhiều chuyến công tác ở Liên Xô. Và chính khi đó, quan sát công cuộc hình thành của một “Nhà nước mới của công nông” ở Liên Xô, nhà cách mạng Hồ Chí Minh đã tìm thấy chìa khóa cho sự phát triển tương lai của ngành công nghiệp dầu khí ở Việt Nam, thể hiện qua luận đề: Dầu mỏ là của cải vô giá! Đất nước nào có dầu mỏ nhất định sẽ nhanh chóng trở nên giàu mạnh.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, ngày 23-7-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm Liên Xô. Người đã đến thăm quan khu công nghiệp khai thác dầu ở Thủ đô Bacu của nước Cộng hòa A-déc-bai-gian (Azerbaijan thuộc Liên Xô cũ). Tại đây, khi trao đổi với các nhà lãnh đạo và các kỹ sư dầu khí, Người nói: “Tôi nghĩ Việt Nam chúng tôi có biển, nhất định sẽ có dầu, nhưng đang chiến tranh, chưa làm được, tôi hy vọng và tin rằng sau khi Việt Nam kháng chiến thắng lợi, các đồng chí sẽ giúp chúng tôi tìm ra dầu, rồi thì giúp khai thác và chế biến dầu, xây dựng được khu công nghiệp dầu khí như Bacu ngày nay”.

Thực hiện ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên ngay sau khi hòa bình lập lại, dựa trên đánh giá tiềm năng lớn về dầu khí ở thềm lục địa Việt Nam, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 244-NQ/TW, ngày 20-8-1975, thành lập Tổng cục Dầu mỏ và Khí đốt, với nhiệm vụ xây dựng nền công nghiệp dầu khí đồng bộ từ thăm dò, khai thác đến chế biến dầu khí, phát huy nội lực và mở rộng hợp tác quốc tế... Trong đó, Bộ Chính trị đã chỉ đạo ký Hiệp định Hợp tác chiến lược với Liên Xô trong khai thác dầu khí trên một số lô ở thềm lục địa phía nam Việt Nam. Quyết sách quan trọng này đã tạo bước ngoặt lịch sử, mở đầu cho mối quan hệ hợp tác chiến lược chặt chẽ giữa Việt Nam và Liên Xô (sau này là Liên bang Nga) trong khai thác dầu khí trên vùng biển của Việt Nam. Quá trình hợp tác giữa Việt Nam - Liên Xô (sau này là Liên bang Nga) trong khai thác dầu khí được thực hiện trên ba giai đoạn, đánh dấu và thể hiện sự thay đổi về chất trong quan hệ giữa hai nước ở lĩnh vực dầu khí. Theo đó, bài viết này tập trung nghiên cứu, làm rõ các giai đoạn của quan hệ Việt Nam - Liên Xô và sau này là Việt Nam - Liên bang Nga trong hợp tác khai thác dầu khí cùng với những kết quả đạt được từ khi thiết lập quan hệ hợp tác trên lĩnh vực này cho đến hiện nay.

1. Giai đoạn đầu tiên - giữa năm 1950 cho đến cuối những năm 1970

Trong khoảng thời gian này, Liên Xô bắt đầu dành hỗ trợ kinh tế cho Việt Nam. Năm 1950, Liên bang Xô viết công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và bắt đầu cung cấp sự giúp đỡ về quân sự và kinh tế. Trong lĩnh vực dầu khí, đó là việc cung cấp các sản phẩm dầu mỏ, xây dựng các kho xăng dầu, bắt đầu đào tạo chuyên gia Việt Nam tại Liên Xô và triển khai công tác tìm kiếm thăm dò địa chất của các chuyên gia Xô viết trên địa bàn Việt Nam. Toàn bộ các hỗ trợ về kinh tế, khoa học và kỹ thuật đều phát triển trong khuôn khổ các hiệp định giữa hai nước và được xây dựng theo các khoản vay tín dụng ưu đãi hoặc dành viện trợ miễn phí không hoàn lại.

Năm 1955, những chuyên gia dầu mỏ Xô viết đầu tiên được Nhà nước cử đi công tác ở Việt Nam, đối với họ đến Việt Nam khi ấy còn là xa lạ. Vào thời điểm đó, bất chấp những khó khăn của chính mình, Liên Xô đã sẵn sàng cung cấp viện trợ không hoàn trả cho Việt Nam. Họ đã gửi đến Việt Nam những nhà thiết kế, kỹ sư và công nhân xây dựng dầu khí. Các chuyên gia Liên Xô đã giúp Việt Nam kiến thiết các kho chứa xăng dầu đầu tiên và tuyến đường ống dẫn dầu.

Có thể nói, những công việc được thực hiện trong những năm 1950 -1970 đã trở thành nền tảng cho ngành công nghiệp dầu khí của Việt Nam và là cơ sở để tiến tới khảo sát, thăm dò, khai thác vùng biển thềm lục địa miền Nam đất nước. Trong thời gian này, nhờ công tác chung và sự tham gia trực tiếp của các chuyên gia Xô viết đã đào tạo được đội ngũ cán bộ địa chất, địa vật lý, máy khoan, thợ hàn và thợ lắp máy cho Việt Nam.

2. Giai đoạn thứ hai - đầu những năm 1980 đến đầu những năm 1990

Vào giữa tháng 4-1980, ý tưởng thành lập một liên doanh Việt - Xô trên cơ sở bình đẳng và hỗ trợ vốn vay cho Việt Nam đã chính thức được công bố.

Ngày 17-4-1980, trong cuộc gặp gỡ với ông Y. V. Zaitsev và các chuyên gia, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã phát biểu rằng: Với mục tiêu nhanh chóng tiến hành phát triển các mỏ dầu trên thềm lục địa miền Nam

Việt Nam, phía Việt Nam sẵn sàng tạm dừng khởi công xây dựng các công trình quốc gia khác để tập trung lực lượng vào vấn đề chính này¹.

Vào ngày 29 - 4 - 1980, Hội đồng tư vấn của Bộ Công nghiệp Khí đốt Liên Xô do ông S. A. Orudzhev chủ trì đã nghe báo cáo của ông Y. V. Zaitsev. Viện Gipromorneftegaz của Bacu được giao nhiệm vụ soạn thảo “Nghiên cứu khả thi về tổ chức khai thác dầu và khí trên thềm lục địa miền Nam Việt Nam cho đến năm 1990” (gọi tắt là TEO-1980).

Ngày 3-7-1980, tại Điện Kremlin, dưới sự chứng kiến của Tổng Bí thư L. I. Brezhnev và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A. N. Kosygin của Liên Xô, Tổng Bí thư Lê Duẩn và Thủ tướng Phạm Văn Đồng của Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch Nhà nước của hai nước là N. K. Baibakov và Nguyễn Lam đã ký Hiệp định về việc hợp tác tiến hành thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa phía Nam Việt Nam. Đây là một thỏa thuận khung, xác định quan điểm nguyên tắc của hai nước. Theo các điều khoản của Hiệp định, tới cuối năm 1980, phía Liên Xô sẽ đưa ra các dự thảo Hiệp định về việc thành lập một xí nghiệp liên doanh và các điều lệ hoạt động.

Ngày 19-6-1981, lễ ký kết Hiệp định giữa Chính phủ Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết và Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thành lập Xí nghiệp Liên doanh Việt - Xô (Vietsovetropetrol) tiến hành thăm dò địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa phía Nam của Việt Nam. Hiệp định được ký kết là một bước ngoặt cho sự phát triển ngành công nghiệp dầu khí của Việt Nam, đặc biệt sau khi các công ty dầu khí phương Tây như Agip, Deminex và Bowvalley đã chấm dứt hợp đồng và rút khỏi miền Nam Việt Nam. Việc hợp tác với Liên Xô trong khai thác dầu khí đã giúp Việt Nam vượt qua khó khăn trước thế bao vây cấm vận kinh tế của Mỹ và các thế lực khác do Mỹ ủng hộ chống phá Việt Nam.

Ngày 4-6-1982, Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô ban hành Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ từ phía Liên Xô, liên quan tới thỏa thuận Việt - Xô về việc thành lập Xí nghiệp Liên doanh

¹ Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V.: *Đường tới kho báu rồng vàng*, NXB Gazprom EP International, 2018, tr. 174.

Vietsovetpetro để tiến hành khảo sát địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa miền Nam Việt Nam.

Ngày 19-6-1982, Nghị quyết đề cập tới việc thực hiện một cách đồng bộ các nghĩa vụ. Đặc biệt, Nghị quyết nêu rõ: Giai đoạn năm 1983-1984 phải hoàn thành việc sản xuất tại Liên Xô các chân đế khoan của giàn khoan cố định trên biển thứ ba và thứ tư, cung cấp khối module giàn khoan cố định thứ ba cho Việt Nam, đồng thời nghiên cứu việc vận chuyển trực tiếp, không cần chuyển tải, bảo đảm cung cấp dịch vụ hàng không cho công việc tại mỏ dầu, xây dựng trạm liên lạc vệ tinh “Intersputnik”, cho phép mua các phụ tùng thay thế và nguyên liệu ở các nước thứ ba trong trường hợp có nhu cầu, cũng như tiến hành sửa chữa những tàu mua theo con đường nhập khẩu và một số biện pháp khác.

Trong năm 1982, các thiết bị khác nhau từ Liên Xô đã được chuyển tới thành phố Vũng Tàu, bao gồm 111 xe vận tải các loại và thiết bị làm đường, 4 nghìn tấn kim loại cán, hơn 4 nghìn tấn vật liệu bôi trơn, hơn 6 nghìn tấn xi măng, 1.350 tấn ống để lắp cụm cọc móng của giàn khoan cố định trên biển, ngoài ra còn có tủ lạnh và điều hòa không khí, thiết bị gia dụng để bảo đảm cuộc sống và hoạt động của những chuyên gia đầu tiên của Vietsovetpetro¹. Trong giai đoạn từ năm 1982 đến năm 1985, 350 nghìn tấn thiết bị khác nhau, nguyên liệu và nhiên liệu, gần 250 các loại xe cộ và thiết bị làm đường, 20 máy móc phục vụ cho giàn khoan nổi trên biển, đã được đưa từ Liên Xô tới các công trình thuộc Xí nghiệp Liên doanh Vietsovetpetro. Chi phí trong giai đoạn các năm 1981-1985 là 360 triệu rub chuyển nhượng².

Bên cạnh đó, số lượng chuyên gia Liên Xô tham gia khai thác dầu khí tại Việt Nam không ngừng tăng lên. Tính tới ngày 1-3-1985, Vietsovetpetro đã có 19 bộ phận khác nhau, với sự tham gia của 400 chuyên gia Liên Xô và 1.100 chuyên gia Việt Nam. Thống kê đến ngày 1-1-1987, đội ngũ nhân viên của Xí nghiệp Liên doanh gồm 3.197 người, trong đó có 1.033 chuyên gia Liên Xô (507 người tham gia vào

¹ Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V.: *Đường tới kho báu rồng vàng*, NXB Gazprom EP International, 2018, tr. 192.

² Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V.: *Đường tới kho báu rồng vàng*, Sđd, 2018, tr. 196.

các bộ phận sản xuất, 526 người thuộc đội tàu) và 2.164 chuyên gia Việt Nam. Tổng cộng trong giai đoạn 1982-1986 đã có 4.933 chuyên gia Liên Xô được cử sang Việt Nam công tác để thực hiện các công việc về khai thác nguồn tài nguyên dầu khí ở thềm lục địa miền Nam Việt Nam, trong đó có 2.082 người trực tiếp làm việc tại Vietsovetro, còn 2.851 người làm trong các tổ chức thực hiện hợp đồng thầu¹.

Với những nỗ lực không ngừng của cả hai bên Việt Nam và Liên Xô, đến năm 1987 Vietsovetro có được những tấn dầu công nghiệp đầu tiên là 235.700 tấn dầu với tổng giá trị hợp đồng là 31 triệu USD². Đây là những con số có ý nghĩa tinh thần vô cùng quan trọng đối với lãnh đạo hai quốc gia và đội ngũ chuyên gia, kỹ sư, công nhân trực tiếp làm công việc khai thác dầu khí.

3. Giai đoạn thứ ba - từ đầu những năm 1990 cho đến nay

Quá trình “cải tổ” của Liên Xô và “đổi mới” tại Việt Nam những năm 1986 - 1990 đã tác động đến ngành dầu khí của cả hai quốc gia. Trước tình hình đó, Chính phủ hai bên đã tiến hành đàm phán và đi đến thỏa thuận sửa đổi nội dung của Hiệp định Việt – Xô 1981. Ngày 16-7-1991, tại Hà Nội đại diện hai chính phủ đã ký kết Thỏa thuận mới Liên Chính phủ về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trên thềm lục địa miền Nam Việt Nam trong khuôn khổ Xí nghiệp Liên doanh Vietsovetro.

Ngày 26-12-1991, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết chính thức chấm dứt tồn tại bởi bản tuyên bố số 142-H của Xô viết Tối cao, những chương cũ trong lịch sử hợp tác dầu khí giữa Liên Xô và Việt Nam đã khép lại, một chương hợp tác dầu khí mới giữa Liên bang Nga và Việt Nam được mở ra.

Từ ngày 14 đến 21 tháng 12-1992, đã diễn ra phiên họp thứ nhất của Ủy ban Liên chính phủ Nga - Việt về kinh tế, khoa học và kỹ thuật. Ngày 27-5-1993, đại diện hai nước đã ký một thỏa thuận về việc kế thừa

¹ Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V.: *Đường tới kho báu rồng vàng*, Sđd, 2018, tr. 215.

² [Http://www.pnv.vn](http://www.pnv.vn).

của Liên bang Nga trong liên doanh và lúc này đã trở thành Xí nghiệp Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro).

Ngày 24-11-1997, Việt Nam và Liên bang Nga ra Tuyên bố về việc thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực thăm dò địa chất, trong đó khẳng định: Chính phủ Liên bang Nga và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khẳng định mong muốn mở rộng hợp tác trong thăm dò địa chất và khai thác dầu khí ở thềm lục địa Việt Nam. Chính phủ hai nước đánh giá cao kết quả hoạt động của Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro và sẽ tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt và hỗ trợ mọi mặt cho các thành viên của Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro trong việc giữ vững, phát triển hơn nữa và nâng cao hiệu quả hoạt động của Vietsovpetro.

Tháng 11- 2006, tại Hà Nội, Tổng thống Liên bang Nga V. Putin và Chủ tịch nước Việt Nam đã ký Tuyên bố chung về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí. Văn kiện mang nội dung thỏa thuận về tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Vietsovpetro.

Năm 2008, trong chuyến thăm của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết sang Liên bang Nga, Tổng thống D.Medvedev khẳng định: Đối với Nga, Việt Nam là một trong những đối tác tin cậy tại khu vực Đông Nam Á và là nước duy nhất tại khu vực này mà người đứng đầu Nhà nước Liên bang Nga đã hai lần đến thăm. Hai Chính phủ đã ký kết 12 văn kiện hợp tác quan trọng trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm, trong đó có thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trên cơ sở Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro.

Ngày 27-12-2010, tại Hà Nội, đại diện hai Chính phủ Việt Nam và Liên bang Nga đã ký kết Hiệp định về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí trong khuôn khổ Liên doanh Việt - Nga (Vietsovpetro), mở ra giai đoạn hoạt động, phát triển mới của Vietsovpetro đến năm 2030.

Có thể nói, giai đoạn từ năm 1990 đến nay vượt qua những khó khăn, thử thách của biến động lịch sử, quan hệ giữa Việt Nam và Liên bang Nga ngày càng đạt được những bước tiến quan trọng trong hợp tác

khai thác dầu khí. Điều đó được thể hiện thông qua các Tuyên bố chung được ra đời, các Hiệp định được ký kết và sản lượng khai thác dầu khí của Việt Nam ngày càng tăng lên.

4. Một số kết quả đạt được trong quá trình hợp tác Việt - Nga về khai thác dầu khí ở vùng biển Việt Nam

Trải qua bảy mươi năm thực hiện các Hiệp định Liên Chính phủ Việt - Xô, Việt - Nga và các Nghị định liên quan, Liên doanh dầu khí Vietsovpetro đã đạt được một số thành tựu quan trọng sau đây:

Một là, đã thực hiện một khối lượng rất lớn công tác thăm dò địa chất dầu khí trên thềm lục địa Việt Nam. Đã khảo sát 115 nghìn km tuyến địa chấn, trong đó có 71 nghìn km tuyến địa chấn không gian 3 chiều; hoàn thành thi công 71 giếng khoan thăm dò và 327 giếng khai thác với tổng cộng 1.629 km mét khoan, gần bằng khoảng cách đường bộ từ Hà Nội đến TP. Hồ Chí Minh¹. Đã phát hiện 3 mỏ dầu có trữ lượng công nghiệp là Bạch Hổ, Rồng và Đại Hùng. Kết quả công tác tìm kiếm, thăm dò dầu khí của Vietsovpetro có ý nghĩa quyết định mở ra một giai đoạn phát triển mới của ngành công nghiệp dầu khí nước nhà, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước khai thác dầu đứng thứ ba ở Đông Nam Á.

Hai là, đã xây dựng một tổ hợp tương đối hoàn chỉnh các công trình bờ, kho cảng đảm bảo cung ứng dịch vụ cho các hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển dầu khí. Hoàn thành khảo sát, thiết kế, xây lắp và đưa vào hoạt động trên mỏ Bạch Hổ và mỏ Rồng hệ thống công nghệ liên hoàn để duy trì khai thác dầu khí bao gồm 14 giàn khai thác cố định, 17 giàn nhẹ, 2 giàn công nghệ trung tâm, 2 giàn nén khí, 2 giàn bơm ép nước duy trì áp suất vỉa, 4 trạm rót dầu trên biển và 520 km đường ống ngầm nội bộ mỏ².

Ba là, phát hiện và đưa vào khai thác thân dầu trong đá móng granit nứt nẻ mỏ Bạch Hổ với trữ lượng lớn, Vietsovpetro có công đầu tìm ra và khẳng định một loại thân dầu mới phi truyền thống trong công nghiệp dầu khí thế giới, làm thay đổi quan điểm tìm kiếm thăm dò, khai

¹ [Http://www.pnv.vn](http://www.pnv.vn).

² [Http://www.pnv.vn](http://www.pnv.vn).

thác dầu khí ở Việt Nam và trong khu vực. Vietsovpetro đã đi đầu sáng tạo và áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp để khai thác dầu trong đá móng một cách hoàn toàn mới, chưa từng gặp trên thế giới, đóng góp đáng kể cho khoa học dầu khí thế giới.

Bốn là, đã khai thác trên 193 triệu tấn dầu thô, chiếm tỷ trọng 76% sản lượng khai thác toàn ngành. Tổng doanh thu bán dầu thô đạt 54,3 tỷ USD, nộp ngân sách Nhà nước và lợi nhuận của phía Việt Nam gần 34,4 tỷ USD, lợi nhuận phía Nga đạt 8,8 tỷ USD. Bên cạnh đó, Vietsovpetro đã cung cấp vào bờ không thu tiền trên 23 tỷ m³ khí đồng hành (tương đương trên 4,0 tỷ USD) cho phía tham gia Việt Nam, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực, tạo điều kiện ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Từ năm 2008, nhờ việc đã phát hiện các vỉa dầu khí mới trên các lô 09-1, và nhanh chóng đưa các khu vực mới phát hiện vào khai thác, Vietsovpetro đã ngăn chặn được sự suy giảm sản lượng khai thác đã diễn ra trong nhiều năm sau giai đoạn khai thác đỉnh, giữ vững sản lượng ở mức trên 6 triệu tấn/năm¹. Trong những năm gần đây, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, sản lượng khai thác dầu khí năm 2017 vẫn đạt 15,52 triệu tấn dầu và 9,89 tỷ m³ khí, tương đương 109% kế hoạch khai thác dầu và 103% kế hoạch khí; năm 2018 đạt 13,97 triệu tấn dầu và 10,01 tỷ m³ khí, tương đương 106% kế hoạch khai thác dầu và 104% kế hoạch khí; năm 2019 đạt 13,08 triệu tấn dầu và 10,20 tỷ m³ khí, tương đương 106% kế hoạch khai thác dầu và 105% kế hoạch khí².

Năm là, thông qua hoạt động thực tiễn, Vietsovpetro đã đào tạo được một đội ngũ đông đảo các cán bộ quản lý, kỹ sư có trình độ cao và công nhân lành nghề trong nhiều lĩnh vực như tìm kiếm thăm dò, thiết kế xây dựng, vận hành khai thác dầu khí. Hiện nay, cán bộ và chuyên gia Việt Nam đã làm chủ công nghệ, quản lý và điều hành hiệu quả các công trình nghiên cứu khoa học và sản xuất, thay thế được nhiều chuyên gia Nga trong Vietsovpetro. Hầu hết các chức danh trong Ban tổng giám đốc,

¹ Vũ Đình Hòa, Nguyễn Hoàng Giáp, *Hợp tác chiến lược Việt - Nga: Những quan điểm, thực trạng và triển vọng*, NXB Chính trị Quốc gia, 2008, tr.103.

² <https://petrovietnam.petrotimes.vn/ban-khai-thac-dau-khi-vuot-thach-thuc-dong-gop-lon-cho-su-phat-trien-ben-vung-cua-pvn-576855.html>.

giám đốc các xí nghiệp thành viên, các trưởng phòng/ban thuộc bộ máy điều hành đều do phía Việt Nam đảm nhận. Vietsovetro còn là cái nôi đào tạo cán bộ dầu khí. Nhiều cán bộ lãnh đạo, chuyên gia đầu ngành của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên, kể cả một số lãnh đạo phía Nga đã được rèn luyện và trưởng thành từ Vietsovetro.

Sáu là, Vietsovetro là đơn vị tiên phong trong ngành dầu khí về áp dụng rộng rãi nhiều giải pháp kỹ thuật - công nghệ tiên tiến, sử dụng thiết bị công nghệ hiện đại vào sản xuất như khoan ngang, khoan xiên, các chương trình phần mềm chuyên dụng,... nên đạt hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt, bằng biện pháp bơm ép nước để bảo tồn áp suất vỉa đã tăng hệ số thu hồi dầu khí từ 18% lên trên 40% đối với tầng móng. Đồng thời, là đơn vị có hoạt động sáng kiến – sáng chế mạnh nhất Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam. Liên tục trong 3 thập kỷ qua, trong Vietsovetro đã có hàng nghìn sáng kiến được áp dụng, mang lại hiệu quả kinh tế hàng chục triệu đô la Mỹ. Một số công trình tiêu biểu đã đoạt giải cao tại cuộc thi Sáng tạo khoa học - công nghệ toàn quốc và của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới.

Bảy là, hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí cho bên ngoài ngày càng mở rộng, khẳng định thương hiệu Vietsovetro có uy tín cao trong nước và nước ngoài. Hàng năm bằng việc tận dụng kinh nghiệm, năng lực các thiết bị hiện có, Vietsovetro đã thực hiện các công trình trọng điểm quốc gia như đường ống dẫn khí PM3-Cà Mau, đang triển khai thi công đường ống khí Lô B-Ô Môn, v.v... Đặc biệt, trong những năm gần đây, Vietsovetro đã tích cực phát triển dịch vụ kết nối và vận hành khai thác các mỏ lân cận lô 09-1 nhằm tận dụng tối đa công suất của hệ thống công nghệ hiện có trên mỏ của Vietsovetro như vận hành khai thác mỏ Cá Ngừ Vàng (Công ty Hoàn Vũ) và mỏ Đồi Mồi (Công ty VRJ). Lần đầu tiên, Vietsovetro đã xây lắp và phóng thành công chân đế giàn khai thác Đại Hùng và định vị ở chiều sâu trên 100 mét nước, chứng tỏ năng lực to lớn của mình trong lĩnh vực xây dựng công trình dầu khí ở vùng nước sâu, xa bờ.

Tám là, nhiều tập đoàn dầu khí lớn nhất của Liên bang Nga đã hợp tác với Petrovietnam như: Gazprom, Rosneft, Zarubezhneft, Lukoil và TNK - BP,... Các doanh nghiệp cũng đã có những đóng góp tích cực vào khai thác

dầu khí tại Việt Nam như: Gazprom đã có những phát hiện quan trọng ở mỏ Báo Vàng, Báo Trắng, Báo Đen thuộc lô 112, 113 bể Phú Khánh thềm lục địa Việt Nam. Từ năm 2008 đến nay, Vietgazprom đã triển khai công tác tìm kiếm thăm dò dầu khí ở các lô 129, 130, 131, 132. Đây là những khu vực nước sâu, công tác thăm dò gặp nhiều khó khăn; Rosneft cũng tham gia vào lô 06-1 và đường ống khí Nam Côn Sơn và là nhà điều hành. Hệ thống đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn là đường ống hai pha dài nhất thế giới, gồm 400 km đường ống dưới biển, trên bờ và trạm xử lý khí tại Dinh Cố và có vai trò chiến lược đối với nền kinh tế Việt Nam, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Khí và Condensate được khai thác từ mỏ Lan Tây và Lan Đỏ của Rosneft với sản lượng khai thác cộng dồn đến hết ngày 31/12/2014 xấp xỉ 45 bcm và 18,2 triệu thùng condensate¹.

Bên cạnh những kết quả đạt được nói trên, hợp tác Việt - Nga trong khai thác dầu khí cũng còn tồn tại một số hạn chế như: cơ chế, chính sách cho ngành dầu khí chưa có sự điều chỉnh kịp thời, nhiều quy định trong các văn bản pháp luật về hoạt động dầu khí chưa phù hợp với những biến động của kinh tế, chính trị, dầu khí trên thế giới và trong khu vực; nhiều mỏ dầu truyền thống Việt Nam và Nga hợp tác khai thác ở vùng biển Việt Nam đã qua giai đoạn khai thác đỉnh, sản lượng khai thác hiện nay suy giảm, trong khi các mỏ mới đưa vào khai thác còn chậm; hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí vẫn chủ yếu tập trung ở vùng biển nông, chưa tiến ra vùng biển xa bờ, nước sâu,... Để khắc phục những hạn chế, phát huy những kết quả đạt được về hợp tác Việt - Nga trong khai thác dầu khí, thời gian tới cần quan tâm thực hiện một số định hướng sau: 1) Xây dựng, điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp, kịp thời đối với hoạt động khai thác dầu khí trước những biến động về chính trị, kinh tế, dầu khí trong khu vực và trên thế giới; 2) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển bền vững, bảo vệ tài nguyên, môi trường; đặc biệt, phát triển nguồn nhân lực dầu khí theo tiêu chuẩn quốc tế, ưu tiên đào tạo chuyên gia cho những khâu còn thiếu, các lĩnh vực mũi nhọn; 3) Đẩy mạnh hoạt động thăm dò, khai thác các mỏ dầu mới, trong đó có các mỏ dầu ở vùng nước sâu, xa bờ; 4) Tăng cường hợp tác hoạt động

¹ <https://petrovietnam.petrotimes.vn/hop-tac-dau-khi-diem-sang-trong-quan-he-huu-nghi-viet-nam-lb-nga-537167.html>.

nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; cập nhật, áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật hiện đại trong hoạt động khai thác dầu khí để nâng cao năng suất, hiệu quả trong quá trình khai thác.

KẾT LUẬN

Lịch sử hình thành và phát triển ngành Dầu khí Việt Nam có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nước Nga. Với sự hợp tác toàn diện của hai đất nước cùng với sự giúp đỡ chân thành, nhiệt tình của các chuyên gia, kỹ sư Nga, Việt Nam đã khai thác được những tấn dầu thô đầu tiên, góp phần quyết định để ngày hôm nay Việt Nam đã trở thành nước khai thác dầu đứng thứ ba ở Đông Nam Á và đứng vào trong nhóm các nước xuất khẩu dầu trên thế giới. Thời gian trôi đi, lịch sử cũng đã có những sự thay đổi nhưng mối quan hệ hữu nghị, truyền thống giữa Việt Nam - Liên bang Nga luôn bền vững theo thời gian cùng với những giá trị tốt đẹp được trân trọng lưu giữ. Sự hợp tác Việt - Nga trong khai thác dầu khí đã và đang góp phần đáng kể vào việc vun đắp, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, truyền thống tốt đẹp đó của hai nước trên tinh thần quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Đình Hòa, Nguyễn Hoàng Giáp, *Hợp tác chiến lược Việt - Nga: Những quan điểm, thực trạng và triển vọng*, NXB Chính trị Quốc gia, 2008, tr.103
2. Vovk V. S., Osmanov V. G., Evdoshenko Yu. V., *Đường tới kho báu rồng vàng*, NXB Gazprom EP International, 2018.
4. *Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam*, [Http://www.pnv.vn](http://www.pnv.vn).
5. [Http://petrovietnam.petrotimes.vn/hop-tac-dau-khi-diem-sang-trong-quan-he-huu-nghi-viet-nam-lb-nga-537167.html](http://petrovietnam.petrotimes.vn/hop-tac-dau-khi-diem-sang-trong-quan-he-huu-nghi-viet-nam-lb-nga-537167.html), truy cập ngày 2/10/2020.
6. [Https://petrovietnam.petrotimes.vn/ban-khai-thac-dau-khi-vuot-thach-thuc-dong-gop-lon-cho-su-phat-trien-ben-vung-cua-pvn-576855.html](https://petrovietnam.petrotimes.vn/ban-khai-thac-dau-khi-vuot-thach-thuc-dong-gop-lon-cho-su-phat-trien-ben-vung-cua-pvn-576855.html), truy cập ngày 6/12/2020.